

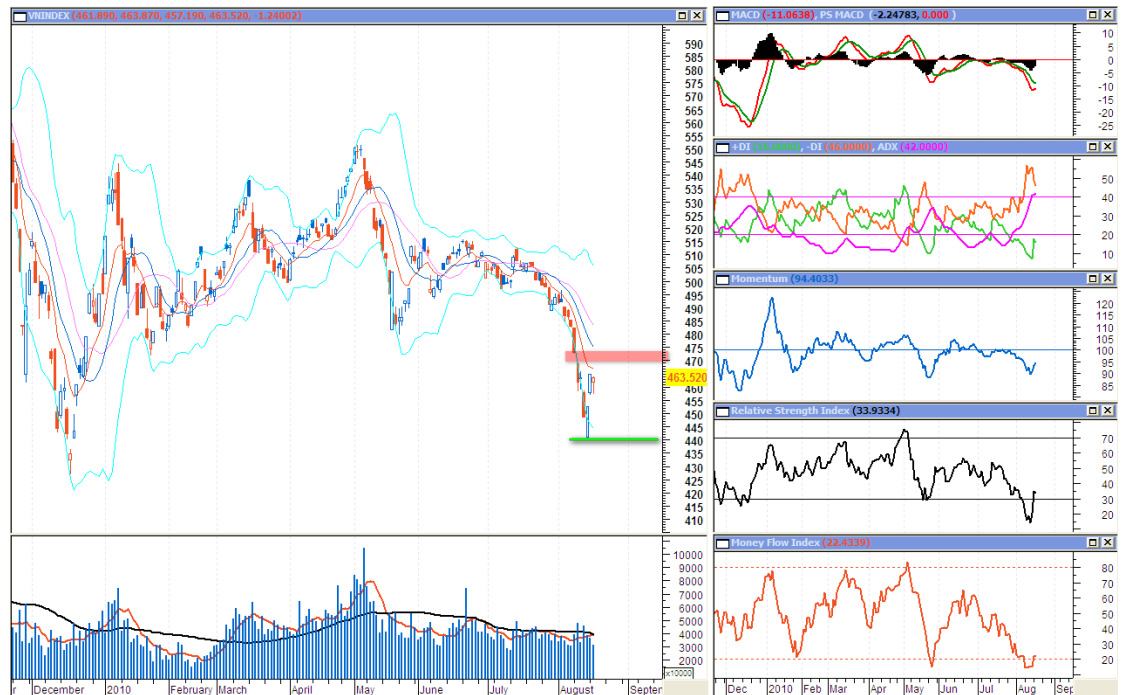
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Hose:

Sự nghi ngờ

Chuyên viên Phân tích

Lê Thanh Tùng



VN-Index có phiên điều chỉnh giảm đầu tiên sau hai phiên tăng mạnh khi chỉ số này đóng cửa tại 463,52 điểm. So với phiên giao dịch trước, chỉ số giảm 1,24 điểm, tương ứng 0,27%. Trong phiên, lực cầu chủ yếu tập trung ở giá thấp trong khi bên bán chỉ sẵn sàng bán giá cao đã khiến khối lượng khớp lệnh giảm khá mạnh khi chỉ đạt 31,9 triệu đơn vị.

Trong phiên, dòng tiền tập trung khá mạnh vào một số cổ phiếu Bluechips như PVF, BVH nhưng áp lực bán mạnh cuối đợt ba khiến những mã cổ phiếu này không duy trì được giá tạm tính tại giá trần. Ngoài ra, các cổ phiếu có vốn hóa lớn khác như FPT, MSN, PVD, STB, VCB tăng giá cũng góp phần khiến thị trường không giảm sâu.

Nhà đầu tư nước ngoài có động thái mua ròng khá mạnh trong phiên giao dịch hôm nay khi mua vào hơn 83 tỷ đồng, tương đương với 2.505.100 đơn vị cổ phiếu. Các mã được bán ròng nhiều nhất gồm VIC, VSC, CII với khối lượng bán ròng nhiều nhất chỉ 53.640 đơn vị. Trong khi đó, khối ngoại mua ròng khá mạnh các mã cổ phiếu PVF, SSI và HT1...

Theo phân tích kỹ thuật, VN-Index vẫn đang trong xu thế giảm giá và những biến động tăng ngắn hạn mới chỉ cho thấy xu thế giảm bớt độ mạnh. Với mức giá đóng cửa sát mức cao nhất trong phiên, VN-Index đang cho thấy sự cố gắng duy trì vị thế của bên mua trên thị trường. Tuy nhiên, mức cao nhất của phiên trước tại 464,76 điểm chưa bị phá vỡ và điều đó hàm ý tương quan cung cầu ngắn hạn nghiêng về bên bán, một cơ sở dự báo sự điều chỉnh trong ngắn hạn của VN-Index. Với xu thế giảm chung hạn chưa kết thúc, độ chắc chắn của hình mẫu đảo chiều hình thành trong phiên hôm nay. Mặt khác, với khối lượng khớp lệnh tiếp tục giảm, động lực để chỉ số vượt khỏi mức kháng cự 469 – 472 điểm sẽ không được đánh giá cao. Mức hỗ trợ gần nhất của VN-Index tại khu vực 440 – 445 điểm và mức hỗ trợ trung hạn tại 427 điểm.

Từ các phân tích trên có thể nhận thấy các yếu tố kỹ thuật đang cho thấy xu thế giảm đã diễn biến quá đà và khả năng kết thúc xu thế. Tuy nhiên, rủi ro từ những bất ổn của kinh tế vĩ mô

nhu việc tỷ giá hiện đang tăng khá nhanh và nhiều ngân hàng thương mại kiến nghị về sự khó khăn khi áp dụng thông tư 13 vẫn gây áp lực không nhỏ tới thị trường. Do đó, chiến lược thận trọng vẫn được ưu tiên trong giai đoạn hiện tại nhằm tránh những rủi ro mang tính hệ thống. Đối với những nhà đầu tư theo xu thế thị trường, chỉ nên mua vào khi mức hỗ trợ 440 điểm được giữ vững và các cổ phiếu Bluechips là ưu tiên đầu tư hàng đầu trong điều kiện thị trường hiện nay.

HNX:

Gặp kháng cự



Do tác động từ việc phân lớn các mã cổ phiếu có giá tham chiếu thấp hơn giá khớp sau cùng của phiên giao dịch trước và tâm lý thận trọng của nhà đầu tư đã khiến HNX-Index giảm điểm ngay thời điểm đầu giờ mặc dù không nhiều cổ phiếu khớp lệnh dưới tham chiếu. Tuy nhiên, áp lực bán tăng khá mạnh trong phiên khiến chỉ số liên tục giảm điểm và đợt hồi phục giữa phiên cũng không đủ mạnh để kéo HNX-Index lên mức mở cửa. Trong hơn một tiếng giao dịch cuối, chỉ số giảm dần giá trị với độ dốc khá nhỏ khi lệnh mua tham gia thị trường một cách hạn chế.

Kết thúc phiên, HNX-Index đóng cửa tại 136,19 điểm, giảm 3,91 điểm, tương ứng 2,79% so với phiên giao dịch trước. Khối lượng khớp lệnh giảm mạnh về mức 28 triệu đơn vị khiến giá trị giao dịch cũng giảm về mức 698 tỷ đồng.

Sự giảm sút mạnh của khối lượng khớp lệnh trên HNX đang thể hiện sự lưỡng lự của nhà đầu tư trước diễn biến thị trường. Như vậy, so với sự hưng phấn của hai phiên giao dịch trước, bên mua đã trở nên thận trọng hơn với thị trường trong khi bên bán vẫn duy trì khối lượng bán tăng dần theo các mức giá. Xu thế chi phối thị trường hiện vẫn là xu thế giảm giá như được thể hiện qua các chỉ báo xu hướng. Tuy vậy, sự phân kỳ giữa chỉ báo Momentum và đường giá là tín hiệu cảnh báo sớm về khả năng xu thế kết thúc. Hỗ trợ gần nhất của HNX-Index tại khu vực 130 – 134 điểm và kháng cự gần nhất của chỉ số xoay quanh mức 145 điểm.

Đặc điểm đầu cơ khiến giá các cổ phiếu niêm yết trên HNX thường có sự biến động mạnh trong khi thị trường chưa rõ về mặt xu thế khiến gia tăng rủi ro khi đầu tư trên HNX. Do đó, HNX hiện tại được xem là thị trường không thật sự hấp dẫn để đầu tư khi so sánh với các cổ phiếu niêm yết trên HSX.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Trong phiên giao dịch hôm nay, các cổ phiếu thuộc PVN biến động khá trái chiều. Trong số những cổ phiếu có vốn hóa lớn, PVF và PVD là hai cổ phiếu duy nhất tăng giá với mức tăng 4,46% và 1,63%, DPM đứng giá và các cổ phiếu khác như PVT, PVX, PVS hay PVI có mức giảm từ 1,38% cho tới 2,22%. Trong số các cổ phiếu penny, PVL là cổ phiếu tăng mạnh nhất với mức tăng 6,28%, tiếp theo là PGS với 5,53% và các cổ phiếu giảm mạnh nhất gồm PGD giảm 3,5%, PXM giảm 2,48%...

Mặc dù khối lượng toàn thị trường giảm, nhưng so với phiên trước, tổng khối lượng khớp lệnh của các cổ phiếu thuộc PVN đã tăng 11,11% từ 9 triệu đơn vị lên 10,44 triệu đơn vị trong phiên giao dịch hôm nay. Trong số đó, PVX tiếp tục là cổ phiếu thanh khoản nhất với khối lượng khớp lệnh đạt hơn 4 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 17/08:

Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa	KLGD (10 cp)	Tăng/Giảm (%)	Nơi giao dịch
DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	30.0	37,827	→ 0.00	HSX
ICG	Công ty CP Xây dựng Sông Hồng	25.2	42,970	↑ 0.80	HNX
NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	10.5	690	↓ -9.48	UPCOM
PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cừu Long	7.9	810	↓ -1.25	UPCOM
PDC	Công ty CP Du lịch Dầu khí Phương Đông	14.3	11,180	→ 0.00	HNX
PET	Tổng Công ty CP Dịch vụ Du lịch Dầu khí	20.9	19,417	↓ -0.48	HSX
PGD	Công ty CP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	35.8	8,713	↓ -3.50	HSX
PGS	Công ty CP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	45.8	22,220	↑ 5.53	HNX
PHH	Công ty CP Hồng hà Dầu khí	23.0	9,530	↓ -0.43	HNX
PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	10.5	1,600	↓ -5.41	UPCOM
PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	14.4	12,410	↓ -1.37	HNX
PSP	Công ty CP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	10.1	1,090	↓ -2.88	UPCOM
PTT	Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Đông Dương	16.5	-	→ 0.00	UPCOM
PVA	Công ty CP Xây dựng Dầu khí Nghệ An	51.3	37,140	↓ -1.54	HNX
PVC	CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	28.6	49,850	↑ 2.51	HNX
PVD	Tổng Công ty CP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	43.7	21,111	↑ 1.63	HSX
PVE	Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	22.5	31,120	↑ 5.14	HNX
PVF	Tổng công ty CP Tài chính Dầu khí	21.1	51,192	↑ 4.46	HSX
PVG	Công ty CP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	19.6	7,430	↑ 1.03	HNX
PVI	Tổng công ty CP Bảo hiểm Dầu khí	21.5	3,810	↓ -1.38	HNX
PVL	Công ty Cổ phần Bất động sản Điện lực Dầu khí Việt Nam	22.0	110,400	↑ 6.28	HNX
PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	17.3	18,730	↑ 3.59	HNX
PVS	Tổng công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	27.9	8,380	↓ -1.41	HNX
PVT	Tổng công ty cổ phần vận tải Dầu khí	13.2	49,193	↓ -2.22	HSX
PVX	Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	23.5	406,920	↓ -1.67	HNX
PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	23.8	60,718	↑ 4.85	HSX
PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	15.7	4,014	↓ -2.48	HSX
PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	20.9	6,024	→ 0.00	HSX
PXT	Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	15.7	10,147	→ 0.00	HSX

TIN KINH TẾ

Nguồn: Thomson Reuters,
Google Finance;
CNNMoney, CNBC



Thất vọng trước số liệu GDP của Nhật, chứng khoán thế giới đóng cửa trong hoài nghi về tương lai hồi phục kinh tế. Dow Jones hồi phục vào cuối phiên, đóng cửa giảm 0.01%

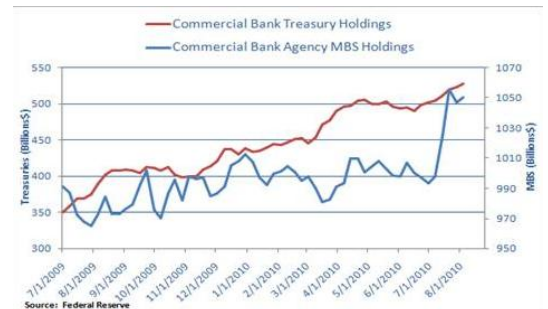
Nhật lên kế hoạch gói kích cầu mới. Trả lời phỏng vấn tờ Nikkei English News, Thủ tướng Nhật ông Naoto Kan cho biết Chính phủ đang lên kế hoạch kích cầu mới. Phỏng vấn được thực hiện sau khi số liệu tăng trưởng GDP quý II của Nhật gây bất ngờ và thất vọng. Theo bài báo, hiện Chính phủ có 1,7 ngàn tỷ Yen thặng dư ngân sách để thực hiện kế hoạch này, các thành viên nội các hầu hết đều phản đối việc phát hành thêm trái phiếu. Đồng JPY tiếp tục chinh phục các đỉnh cao khi sáng nay giao dịch quanh mức 85,30 JPY/USD. Chỉ số Nikkei225 mở cửa phiên sáng hôm nay trong sắc đỏ sau khi đã mất 0,61% trong phiên ngày hôm qua.

Các ngân hàng Mỹ đã bắt đầu tăng cường cho vay. Theo khảo sát của FED mới được công bố, 22,6% các ngân hàng đã sẵn sàng đẩy mạnh cho doanh nghiệp và người tiêu dùng vay, ít nhất các điều kiện cho vay cũng đã được nới lỏng bớt. Mặc dù nhu cầu vay khu vực tư nhân chỉ tăng chậm, tuy nhiên đây là dấu hiệu sớm đem lại kỳ vọng kinh tế sẽ sớm lấy lại. Sau khủng hoảng và sự sụp đổ của hàng loạt định chế tài chính lớn, nắm giữ trái phiếu chính phủ và các khoản vay có đảm bảo vẫn là chiến lược của các ngân hàng. Tuy nhiên với lãi suất không hấp dẫn từ những khoản đầu tư này, các ngân hàng sẽ dần chuyển một phần vốn cho các doanh nghiệp vay, từ đó thúc đẩy sản xuất và hồi phục kinh tế.

Chỉ số niềm tin nhà xây dựng tại Mỹ giảm xuống mức thấp nhất trong một năm rưỡi nay. Chỉ số niềm tin do Hiệp hội xây dựng và Wells Fargo xây dựng giảm xuống mức 13 điểm, thấp hơn mức dự đoán 15 điểm của thị trường. Điều này cho thấy giới xây dựng tiếp tục bị quan trước triển vọng nhà đất tại Mỹ.

Cũng trong ngày hôm qua, chỉ số đo điều kiện sản xuất của New York FED trong tháng 8 (New York Fed's "Empire State" general business conditions index), tăng lên 7.10 điểm từ mức 5.08 điểm trong tháng 7.

Xuất nhập khẩu đạt cao hơn dự báo. So với số liệu ước tính được Tổng cục Thống kê đưa ra trước đó, số liệu chính thức về xuất nhập khẩu tháng 7 bớt bi quan hơn. Nhập khẩu chỉ giảm 4,6% so với tháng 6, đạt 6,03 tỷ USD; xuất khẩu giảm 0,7% đạt 7,01 tỷ USD. Như vậy nhập siêu tháng 7 tăng lên 980 triệu USD do xuất khẩu giảm mạnh hơn nhập khẩu (tháng 6, nhập



siêu đạt 740 triệu USD). Đây là tháng thứ 3 liên tiếp Việt Nam duy trì mức nhập siêu dưới 1 tỷ USD. Nhập siêu duy trì tháng thứ 2 liên tiếp dưới ngưỡng 20 % giá trị xuất khẩu do quốc hội đề ra, tới cuối tháng 7 đạt 7,26 tỷ USD, tương đương 18,8% giá trị xuất khẩu cùng thời kỳ.

Vàng trong nước tăng, đô la tiền sát mức 19.300. Ảnh hưởng từ sự hưng phấn trên thị trường vàng thế giới, giá vàng trong nước đã lên mức cao nhất trong vòng 1 tháng trở lại đây, cuối giờ chiều ngày hôm qua, vàng lên mức 28,3 triệu đồng/lượng. Hiện giá vàng trong nước sau khi quy đổi vẫn thấp hơn khoảng 200.000VND so với vàng thế giới.

Giá USD trong nước ngày hôm qua cũng tăng mạnh sau khi chững lại cuối tuần trước. Đầu giờ sáng nay, giá USD trên thị trường tự do tại Hà Nội đang ở mức 19.280VND/USD mua vào và 19.320 bán ra.

So với giai đoạn tháng 5, tháng 6 năm nay, giá USD trên thị trường tự do đã tăng khoảng 1,5%, con số này là 5% so với giá trung bình tháng 8 năm 2009. Theo quy luật về cuối năm thường thì nhu cầu ngoại tệ sẽ tăng cao hơn mức trung bình cả năm. Với áp lực tăng khá dài và mạnh như thời gian vừa qua, nhiều khả năng NHNN sẽ có những can thiệp nhằm bình ổn tỷ giá. Cho tới thời điểm này, ngoài thông tin về cân đối cán cân thanh toán được đưa ra vào tháng 6, NHNN chưa có thêm động thái gì về vấn đề này.

Trong hai lần điều chỉnh mạnh tỷ giá liên ngân hàng gần đây (26/11/2009, tăng 5,44% và 11/2/2010 tăng 3,36%), tỷ giá VND/USD đều có dấu hiệu giảm nhiệt sau đó. Thị trường chứng khoán phản ứng yếu trước thông tin này.

THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Nguồn: Reuters, Google
Finance; CNNMoney,
CNBC

Giá dầu kỳ hạn (NYMEX)



Giá vàng kỳ hạn (COMEX)



Vàng tiếp tục tăng giá lo ngại kinh tế xấu đi. Dầu thô giảm xuống sát mức 75 USD/thùng

Giá vàng thế giới lên mức cao nhất trong 7 tuần. Vàng tiếp tục đà tăng trong ngày hôm qua, sau khi Nhật công bố số liệu GDP quý II gây thất vọng. Tại thời điểm 10:24 giờ Việt Nam, giá vàng giao ngay đang ở mức 1.222,4 USD/oz.

Giá dầu thô tiếp tục giảm sau khi Nhật công bố GDP quý II. Dầu nổi tiếp phiên sụt giảm thứ 6 liên tiếp trước lo ngại nhu cầu giảm sút. Giá dầu giao dịch sáng nay giảm còn 75.35 USD/thùng vào thời điểm 10:30 sáng, giờ Việt Nam.

Thép trong nước tạm đứng giá trong tháng 8. Sau tăng liên tiếp 3 lần trong tháng 7, giá thép trên thị trường hiện phổ biến ở mức 12,5 – 12,9 triệu đồng/tấn. Theo Hiệp hội Thép Việt Nam (VSA), do ảnh hưởng của mưa bão, ước tính lượng thép tiêu thụ trong tháng 8 sẽ giảm hơn so với tháng 7, chỉ ở mức 350.000 -400.000 tấn, nên giá bán của mặt hàng này dự kiến ít biến động mà sẽ vẫn giữ như hiện nay.

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá	Thời gian nhận đặt cọc
Công ty Dịch vụ Du lịch Quốc tế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	350	12,793,900	10,000	24/08/2010	0

Danh sách các công ty mới nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Trúc Thôn	HNX	55	29/07/2010
CTCP Đầu tư Khu Công nghiệp Dầu khí – Idico Long Sơn	HSX	827.22212	29/07/2010
CTCP Xây dựng dân dụng Công nghiệp số 1 – Đồng Nai	HNX	15.372	27/07/2010
CTCP Vật tư Tổng hợp Phú Yên	HNX	117	22/07/2010
CTCP Đầu tư Thiết bị và Xây lắp Điện Thiên Trường	HNX	25	20/07/2010
CTCP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ	HNX	27.225	20/07/2010

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Sông Đà 27	HNX	15.72833	04/08/2010
CTCP Đầu tư Xây dựng Vinaconex - PVC	HNX	50	02/08/2010
CTCP Đầu tư và thăm định giá dầu khí PIV	HNX	12	02/08/2010
CTCP Bao bì Hà Tiên	HNX	40	23/07/2010
Công ty Cổ phần Sông Đà 11 Thăng Long	HNX	50	23/07/2010
Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1	HSX	100	22/07/2010

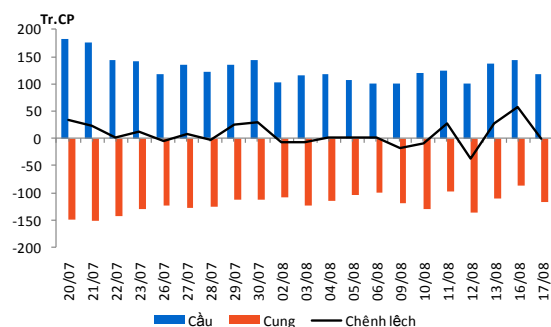
Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Giá chào sàn (Đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Đầu tư Xây dựng Hà Nội	HCI	UPCOM	43.60		17/09/2010
CTCP Bến xe Miền Tây	WCS	HNX	25.00		17/09/2010
CTCP Vận tải và Quản lý Bến xe Đà Nẵng	BXD	UPCOM	11.37		09/09/2010
CTCP Lương thực Đà Nẵng	DNP	UPCOM	50.00		06/09/2010

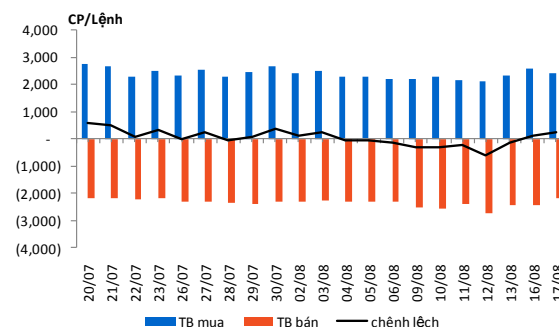
Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

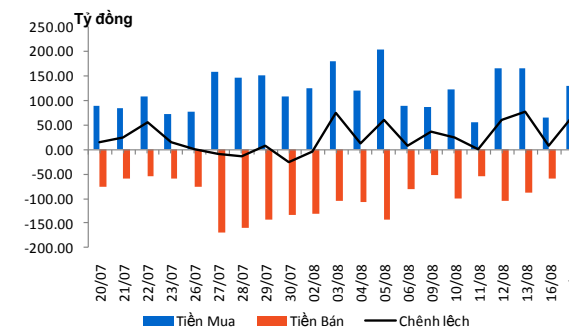
Diễn biến Cung – Cầu (niêm yết)



Diễn biến trung bình lệnh mua/bán (niêm yết)



Diễn biến giao dịch của NĐTNN (niêm yết)

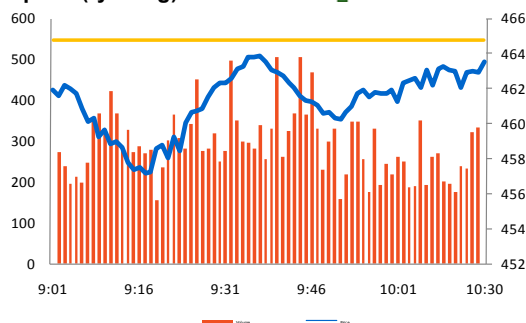


HSX

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	463.52 ↓	-1.24	-0.27%
KLGD (triệu ck)	36.70 ↓	-4.01	-9.85%
GTGD (tỷ đồng)	1,063.27 ↓	-54.40	-4.87%
Tổng cung (triệu ck)	70.45 ↑	19.48	38.21%
Tổng cầu (triệu ck)	70.93 ↓	-8.78	-11.02%

Giao dịch NN

KL mua (triệu ck)	3.48 ↑	1.84	112.67%
KL bán (triệu ck)	1.15 ↓	-0.58	-33.35%
Giá trị mua (tỷ đồng)	126.31 ↑	65.52	107.76%
Giá trị bán (tỷ đồng)	57.55 ↑	4.74	8.97%

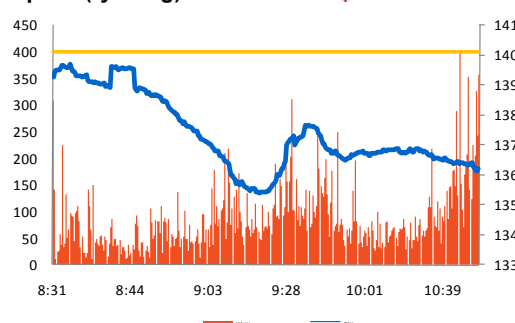


HNX

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	136.19 ↓	-3.92	-2.80%
KLGD (triệu ck)	29.15 ↓	-5.43	-15.71%
GTGD (tỷ đồng)	729.86 ↓	-105.55	-12.63%
Tổng cung (triệu ck)	47.17 ↑	10.97	30.29%
Tổng cầu (triệu ck)	46.77 ↓	-18.33	-28.16%

Giao dịch NN

KL mua (triệu ck)	0.12 ↓	-0.07	-35.41%
KL bán (triệu ck)	0.05 ↓	-0.14	-71.79%
Giá trị mua (tỷ đồng)	3.50 ↓	-0.89	-20.30%
Giá trị bán (tỷ đồng)	1.68 ↓	-3.98	-70.24%

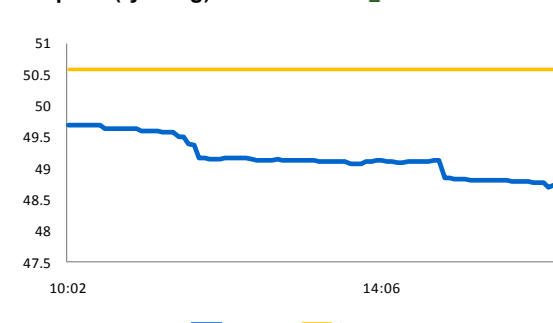


UPCOM

	Giá trị	Thay đổi	± %
UPCOM-Index	48.80 ↓	-1.78	-3.52%
KLGD (triệu ck)	0.34 ↓	-0.32	-48.55%
GTGD (tỷ đồng)	5.45 ↓	-5.00	-47.87%
Tổng cung (triệu ck)	1.52 ↑	0.50	49.61%
Tổng cầu (triệu ck)	0.66 ↓	-0.50	-43.04%

Giao dịch NN

KL mua (triệu ck)	0.00 ↑	0.00	0.00%
KL bán (triệu ck)	0.00 ↑	0.00	0.00%
Giá trị mua (tỷ đồng)	0.00 ↑	0.00	0.00%
Giá trị bán (tỷ đồng)	0.01 ↑	0.01	0.00%



HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
DVD	134,000	134,000	0.00	49,407
HTV	38,400	38,200	-0.52	44,029
QCG	41,600	40,700	-2.16	43,806
EIB	17,000	16,800	-1.18	38,565
HAG	77,500	75,000	-3.23	36,588

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
HT1	12,000	12,600	600	5.00
L10	36,000	37,800	1,800	5.00
STG	36,000	37,800	1,800	5.00
DVP	34,400	36,100	1,700	4.94
HSI	12,300	12,900	600	4.88

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
UDC	18,200	17,300	-900	-4.95
LGC	28,500	27,100	-1,400	-4.91
TLG	30,900	29,400	-1,500	-4.85
LGL	29,200	27,800	-1,400	-4.79
LHG	53,000	50,500	-2,500	-4.72

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VNM	12,220	VNM	26,837
FPT	9,439	VIC	5,060
HAG	8,963	DMC	3,773
SJS	5,690	CII	3,535
PVD	5,601	FPT	3,367

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
PVX	23,900	23,500	-1.67	96,430
VCG	23,200	24,800	6.90	50,082
KLS	15,700	15,400	-1.91	28,658
PVL	20,700	22,000	6.28	23,998
TNG	25,400	27,100	6.69	23,188

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
AME	15,800	16,900	1,100	6.96
DHT	87,800	93,900	6,100	6.95
AMV	21,700	23,200	1,500	6.91
CMC	33,300	35,600	2,300	6.91
VCG	23,200	24,800	1,600	6.90

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
SAF	35,800	33,300	-2,500	-6.98
LTC	61,600	57,300	-4,300	-6.98
V21	51,700	48,100	-3,600	-6.96
VBC	68,700	64,000	-4,700	-6.84
LUT	42,500	39,600	-2,900	-6.82

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
GLT	720	VE1	423
VCG	716	AAA	235
S99	620	HLV	216
PVS	616	S99	184
CVT	228	QNC	163

UPCOM

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
UDJ	18,100	17,500	-3.31	883
DBM	31,700	34,500	8.83	545
IMT	18,800	18,000	-4.26	531
API	16,400	15,500	-5.49	442
ACC	41,500	40,000	-3.61	417

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
TTR	17,500	19,200	1,700	9.71
DPP	12,600	13,800	1,200	9.52
SSF	15,800	17,300	1,500	9.49
DBM	31,700	34,500	2,800	8.83
LCC	8,500	9,000	500	5.88

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
TCO	26,000	23,400	-2,600	-10.00
VCT	19,100	17,200	-1,900	-9.95
ICI	19,400	17,500	-1,900	-9.79
ACE	23,700	21,400	-2,300	-9.70
GDW	10,500	9,500	-1,000	-9.52

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
	0	PSB	10

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Phòng giao dịch số 2:

Tầng 1, tòa nhà Petro Việt Nam, số 18 Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội – ĐT: (84-4)37727308; Fax: (84-4)37727312

Phòng giao dịch số 3

Tầng 1, tòa nhà 22 Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4) 39393875-77; Fax: (84-4) 39393874

Phòng giao dịch số 4

Tầng 1, số 4A Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội – ĐT: (84-4)37724434; Fax: (84-4)39426800

Chi nhánh TP.HCM:

Số 1-5 Lê Duẩn, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339